

TẬP ĐOÀN
BUU CHÍNH VIỄN THÔNG
VIỆT NAM
VIỄN THÔNG QUẢNG NGÃI

Số: 346/VNPT QNI-ĐHKD
V/v: Đề nghị hỗ trợ rà soát, bổ sung
thông tin HN&HCN trên địa bàn
tỉnh Quảng Ngãi để được hưởng
chính sách VTCI năm 2025.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Quảng Ngãi, ngày 04 tháng 05 năm 2026

Kính gửi:

- Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Quảng Ngãi;
- Ủy ban nhân dân xã/phường.

Trước tiên, VNPT Quảng Ngãi xin trân trọng cảm ơn sự quan tâm, phối hợp của Quý Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Quảng Ngãi và Ủy ban nhân dân các xã/Phường thời gian qua trong việc triển khai Chương trình cung cấp dịch vụ viễn thông công ích.

Căn cứ Quyết định số 2259/QĐ-TTg ngày 31/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ ngày về việc Phê duyệt “Chương trình cung cấp dịch vụ viễn thông công ích (VTCI) đến năm 2025”;

Căn cứ thông tư số 14/2022/TT-BTTTT ngày 28/10/2022 của Bộ TTTT về việc quy định danh mục, chất lượng dịch vụ VTCI và hướng dẫn thực hiện chương trình cung cấp dịch vụ VTCI đến năm 2025 (có hiệu lực từ ngày 12/12/2022);

Căn cứ văn bản 218/SLĐTBXH-TGXHGN ngày 11/02/2025 của Sở Lao động Thương binh và Xã hội tỉnh Kon Tum về việc cung cấp danh sách chi tiết hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2024 để hưởng chính sách VTCI năm 2025;

Căn cứ văn bản 356/STTTT-BCVT&CNTT ngày 17/02/2025 của Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Quảng Ngãi về việc cung cấp danh sách chi tiết hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2024 để hưởng chính sách VTCI năm 2025;

Căn cứ văn bản 3133/SKHCN-BCVT&CĐS ngày 26/10/2025 của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Quảng Ngãi về việc cung cấp danh sách chi tiết hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2025 sau sắp xếp đơn vị hành chính.

Thời gian qua VNPT Quảng Ngãi triển khai cung cấp dịch vụ VTCI đến hộ nghèo và hộ cận nghèo (HN&HCN) trên địa bàn toàn tỉnh theo đúng quy định của thông tư 14/2022/TT-BTTTT. Trong quá trình triển khai thực hiện, VNPT Quảng Ngãi nhận thấy danh sách HN&HCN năm 2025 do Sở Khoa học và Công nghệ tổng hợp, gửi Quỹ Dịch vụ Viễn thông Công ích theo Văn bản số 3133 sau sắp xếp đơn vị hành chính còn có một số điểm chưa đầy đủ, thống nhất so với danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo đã được công bố trước thời điểm sắp nhập.

Cụ thể, một số trường thông tin (như tên chủ hộ, số CCCD và thông tin liên quan) chưa được cập nhật đầy đủ hoặc còn sai khác, dẫn đến một số khó khăn nhất định trong quá trình đối soát và triển khai chính sách viễn thông công ích cho các đối tượng thụ hưởng.

Để đảm bảo việc triển khai chính sách viễn thông công ích được thực hiện đầy đủ, kịp thời và đúng đối tượng, VNPT Quảng Ngãi kính đề nghị UBND các xã/phường phối hợp thực hiện cụ thể như sau:

1. Rà soát, điều chỉnh thông tin chủ hộ:

Trên cơ sở danh sách HN&HCN năm 2025 trước thời điểm sắp xếp đơn vị hành chính, VNPT Quảng Ngãi kính đề nghị UBND các xã/phường quan tâm phối hợp:

Thực hiện kiểm tra, xác minh và cập nhật, điều chỉnh thông tin chủ hộ theo dữ liệu VNPT đã tổng hợp tại file Excel “QNI_PHỤ LỤC 1_DS ĐỀ NGHỊ ĐIỀU CHỈNH THÔNG TIN CHỦ HỘ” đính kèm (thông tin cập nhật tại cột T), nhằm đảm bảo thông tin thống nhất, phục vụ đối soát và triển khai chính sách VTCI trên địa bàn tỉnh.

2. Rà soát, bổ sung danh sách HN&HCN năm 2025 sau sắp xếp theo văn bản 3133:

Trên cơ sở danh sách HN&HCN năm 2025 đã được cung cấp, VNPT Quảng Ngãi kính đề nghị UBND các xã/phường phối hợp:

Đối chiếu, rà soát và bổ sung vào danh sách HN&HCN năm 2025 (sau sắp xếp) đối với các trường hợp thuê bao còn thiếu theo số lượng và danh sách chi tiết tại Phụ lục “QNI_PHỤ LỤC 2_DS ĐỀ NGHỊ BỔ SUNG HN, HCN 2025 (thông tin cập nhật Từ cột R đến cột AB)

Số liệu tổng hợp cần điều chỉnh; bổ sung theo xã tại phụ lục 01 kèm theo.

Số liệu chi tiết tại 02 file excel đính kèm

3. Công tác phối hợp giữa các đơn vị:

Để đảm bảo khách hàng thuộc đối tượng HN&HCN trên địa bàn được thụ hưởng đầy đủ, kịp thời chính sách của Chương trình viễn thông công ích theo Thông tư số 14/2022/TT-BTTTT, VNPT Quảng Ngãi trân trọng đề nghị Quý cơ quan quan tâm, phối hợp triển khai một số nội dung sau:

- Đề nghị UBND các xã/phường khẩn trương phối hợp rà soát, bổ sung và hoàn thiện danh sách đối tượng HN&HCN năm 2025 trên địa bàn quản lý; hoàn thành và gửi về Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Quảng Ngãi trước ngày 15/5/2026 để tổng hợp.

(Việc đảm bảo tiến độ là rất cần thiết nhằm kịp thời triển khai chính sách hỗ trợ, tránh ảnh hưởng đến quyền lợi của người dân và tiến độ chung của tỉnh).

- Trên cơ sở danh sách tổng hợp, đề nghị Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Quảng Ngãi sớm hoàn thiện báo cáo gửi Quỹ Dịch vụ Viễn thông công ích Việt Nam theo quy định, làm căn cứ để VNPT Quảng Ngãi triển khai cung cấp dịch vụ đến đúng đối tượng, đúng chính sách và đúng thời gian.

VNPT Quảng Ngãi rất mong tiếp tục nhận được sự quan tâm, chỉ đạo và phối hợp chặt chẽ của Quý cơ quan để chương trình được triển khai đồng bộ, hiệu quả; qua đó góp phần đảm bảo quyền lợi thiết thực cho các hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn, đồng thời nâng cao kết quả thực hiện chung của tỉnh.Đầu mối liên hệ:

- Chị Võ Thị Kiều Vy – SĐT: 0835101291, email: vyvtk.ktm@vnpt.vn

- Anh Phạm Đoài – SĐT: 0919192194, email: doaip.qni@vnpt.vn

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Ban Lãnh đạo VNPT QNi;
- Lưu VT VTQNi.

Số Eof: 297026/VBĐT

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Lê Hoàng Vũ

**PHỤ LỤC 01: SỐ LƯỢNG THUÊ BAO KIẾN NGHỊ THEO XÃ SAU SẮP XẾP ĐƠN VỊ
HÀNH CHÍNH**

(Đính kèm văn bản số 346/VNPT QNi- ĐHKD ngày 04/5/2026)

STT	Tên Xã sau sắp xếp	Đề nghị bổ sung vào DS HN&HCN theo VB 3133 sau sắp xếp	Đề nghị điều chỉnh thông tin HN&HCN 2025 sau sắp xếp	Tổng Số lượng hộ đề nghị bổ sung/điều chỉnh
1	Đặc khu Lý Sơn	9		9
2	Phường Cẩm Thành	1		1
3	Phường Đắk Bla	4		4
4	Phường Đắk Cẩm	4		4
5	Phường Đức Phổ	2		2
6	Phường Kon Tum	1	2	3
7	Phường Nghĩa Lộ	1	11	12
8	Phường Trà Câu	51	1	52
9	Phường Trương Quang Trọng	6	1	7
10	Xã Ba Đình	8		8
11	Xã Ba Động	17		17
12	Xã Ba Gia	8		8
13	Xã Ba Tô	2		2
14	Xã Ba Tư	10	21	31
15	Xã Ba Vì	119	5	124
16	Xã Ba Vinh	29		29
17	Xã Bình Chương		1	1
18	Xã Bình Minh	1		1
19	Xã Bình Sơn	21	9	30
20	Xã Bờ Y	5		5
21	Xã Cà Đam	90	1	91
22	Xã Dục Nông	34	21	55
23	Xã Đắk Hà		6	6
24	Xã Đắk Kôi	8		8
25	Xã Đắk Long	19		19
26	Xã Đắk Mar	52	1	53
27	Xã Đắk Môn	1		1
28	Xã Đắk Pék	9	1	10
29	Xã Đắk Plô	6	3	9
30	Xã Đắk Pxi	5		5
31	Xã Đắk Rve	2	3	5
32	Xã Đắk Sao	1		1
33	Xã Đắk Tô	7		7
34	Xã Đắk Tờ Kan	2	1	3
35	Xã Đắk Ui	7	3	10
36	Xã Đình Cương	5		5
37	Xã Đông Sơn	2		2
38	Xã Đông Trà Bồng	7	1	8
39	Xã Ia Chim	32		32
40	Xã Ia Đal	1	34	35
41	Xã Kon Bراهيم	25		25
42	Xã Kon Đào	11		11

43	Xã Kon Plông	2	3	5
44	Xã Khánh Cường	12		12
45	Xã Lân Phong	1		1
46	Xã Long Phụng	3		3
47	Xã Măng Bút	81		81
48	Xã Măng Đen	9		9
49	Xã Măng Ri	4		4
50	Xã Minh Long	25		25
51	Xã Mô Cày	3		3
52	Xã Mộ Đức	3	1	4
53	Xã Nghĩa Giang	10		10
54	Xã Nghĩa Hành	2		2
55	Xã Ngọc Linh	155		155
56	Xã Ngọc Bay		1	1
57	Xã Ngọc Ráo	1		1
58	Xã Ngọc Tụ	3		3
59	Xã Phước Giang	1		1
60	Xã Rờ Koi	1		1
61	Xã Sa Loong	7	1	8
62	Xã Sa Thầy	88	1	89
63	Xã Sơn Hà	4		4
64	Xã Sơn Hạ	6	23	29
65	Xã Sơn Kỳ		1	1
66	Xã Sơn Linh	94	6	100
67	Xã Sơn Mai	9	5	14
68	Xã Sơn Tây	4		4
69	Xã Sơn Tây Hạ	4	2	6
70	Xã Sơn Tây Thượng	23	1	24
71	Xã Tây Trà	967		967
72	Xã Tây Trà Bồng	3	1	4
73	Xã Tu Mơ Rông	16	1	17
74	Xã Tư Nghĩa	3		3
75	Xã Thanh Bồng	20	2	22
76	Xã Thiện Tín	3	12	15
77	Xã Trà Bồng	13	1	14
78	Xã Trà Giang	12		12
79	Xã Trường Giang	183		183
80	Xã Vạn Tường	91	3	94
81	Xã Vệ Giang	238	11	249
82	Xã Xốp	24	2	26
83	Xã Ya Ly	2		2
Tổng Cộng		2755	204	2959